

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 2 CATALOGUE ĐỒNG HỒ HONDA CB150R (2022)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE CB150R (2022) · Dùng cho HONDA
CB150R (2022)

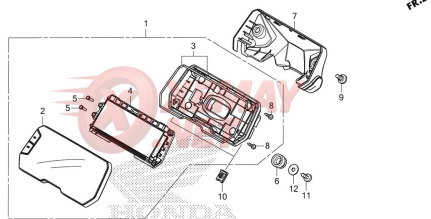
Sơ đồ online:

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-2-catalogue-dong-ho-honda-cb150r-2022--EPCDOV0004783> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thông kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 13 chi tiết	Có giá tham khảo: 13/13	Tổng giá trị: 9,547,722đ
--	------------------------------------	------------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

**EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 2 CATALOGUE
ĐỒNG HỒ HONDA CB150R (2022)**

Mã EPC	EPCDOV0004783
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	CB150R
Năm SX	2022
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE CB150R (2022)
Số phụ tùng	13 chi tiết
Tổng giá trị	9,547,722đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (13 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 2 CATALOGUE ĐỒNG HỒ HONDA
CB150R (2022):**

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Cụm đồng hồ 37100-K94-T13 HONDA CB150R	37100K94T13	1	4,586,986đ
2	Bộ khung đồng hồ tốc độ phía trên 37110-K94-T12 HONDA CB150R	37110K94T12	1	455,174đ
3	Đế dưới đồng hồ tốc độ 37120-K94-T01 HONDA CB150R, CB300R	37120K94T01	1	139,438đ
3	Đế dưới đồng hồ tốc độ 37120-K94-T02 HONDA CB150R	37120K94T02	1	141,041đ
4	Bộ đo nhiên liệu LCD 37130-K94-T11 HONDA CB150R	37130K94T11	1	3,977,952đ
5	Chốt công tắc đồng hồ tốc độ 37205-K94-T01 HONDA CB150R, CB300R	37205K94T01	1	34,830đ
6	Đệm cao su đồng hồ công tơ mét 37215-KZZ-900 HONDA CB 500, MSX 125	37215KZZ900	1	27,133đ
7	Ốp mặt đồng hồ tốc độ 64110-K94-T00 HONDA CB150R, CB300R	64110K94T00	1	72,010đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
8	Vít tự ren 3x14 90101-KY6-008 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, FUTURE 125, SH 125, SH 150, WAVE 100	90101KY6008	1	25,326đ
9	Vít 5x14 90134-KPP-T00 HONDA CB 500, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500	90134KPPT00	1	27,635đ
10	Đai ốc kẹp 5mm 90677-KAN-T00 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	90677KANT00	1	21,708đ
11	Vít tự hãm 5X14 93913-25380 HONDA MSX 125	9391325380	1	27,635đ
12	Đệm phẳng 5mm 94103-05700 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	9410305700	1	10,854đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng CB150R](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-2-catalogue-dong-ho-honda-cb150r-2022--EPCDOV0004783> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 2 CATALOGUE ĐỘNG CƠ HONDA CB150R (2022) (EPCDOV0004783). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-2-catalogue-dong-ho-honda-cb150r-2022--EPCDOV0004783>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 2 CATALOGUE ĐỘNG CƠ HONDA CB150R (2022) (EPCDOV0004783)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-2-catalogue-dong-ho-honda-cb150r-2022--EPCDOV0004783>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 2 CATALOGUE ĐỘNG HỖ HONDA CB150R (2022) (EPCDOV0004783)." Cập nhật 2026-08-05.
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-2-catalogue-dong-ho-honda-cb150r-2022--EPCDOV0004783>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 2 CATALOGUE
ĐỘNG HỖ HONDA CB150R (2022)
(EPCDOV0004783)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.